TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2018/HSST
Ngày 09 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2017/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149.2/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Tô Tuấn L; sinh ngày 27 tháng 10 năm 1999 (đến ngày thực hiện hành vi bị đưa ra xét xử bị cáo 17 tuổi 10 tháng 25 ngày) tại Yên Bái; Nơi đăng ký thường trú: thôn C, xã K, huyện B, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: đường H, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm công; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Văn Đ và bà: Hoàng Thị H; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị bắt giữ ngày: 22/9/2017, tạm giữ ngày: 22/9/2017, tạm giam ngày: 25/9/2017.

(Bị cáo có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Tô Tuấn L:
Ông Huỳnh Tấn Đ, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 ngày 22/9/2017, tại trước nhà số 391/44 đường Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận 10 tiến hành kiểm tra hành chính, thu giữ từ L: 03 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu (để trong một bóp da màu đen), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone. Vụ việc được Công an Phường 12, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 1571/KLQĐ-H ngày 10/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể rắn không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Tô Tuấn L và hình dấu Công an Phường 12, Quận 10, gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,8753g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định như sau: khoảng 13 giờ 30 ngày 22/9/2017, có một đối tượng không rõ lai lịch gọi điện thoại hỏi mua ma túy của L; L đồng ý và hẹn giao dịch mua bán ma túy ngay tại trước nhà số 391/44 đường Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (khách sạn Nam Bình, nơi L cư trú và làm việc); khi đang đứng và chờ người mua ma túy đến để bán thì lực lượng Công an kiểm tra và bắt giữ như đã nêu trên. Theo L khai số ma túy mà L có để bán là lấy từ đối tượng tên Phúc (không rõ lai lịch, địa chỉ).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố, điều tra đối với Tô Tuấn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Riêng đối tượng mua ma túy và Phúc (không xác định được lai lịch, địa chỉ), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện, làm rõ và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Tô Tuấn L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Tô Tuấn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tô Tuấn L đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên, bản thân lại là người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91 Bộ

luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tô Tuấn L; xử phạt bị cáo Tô Tuấn L từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Đối với: 01 gói niêm phong (bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, bên ngoài có dấu vân tay và chữ ký ghi tên Tô Tuấn L và hình dấu Công an Phường 12, Quận 10); là vật cấm lưu hành; vậy đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 bóp da màu đen, không có giá trị; vậy đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, là phương tiện phạm tội; vậy đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Ý kiến của người bào chữa: thống nhất về việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh cũng như khung hình phạt như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã nêu; ngoài ra người bào chữa còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên, bản thân lại là người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày); do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét khoan hồng, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đề nghị nhằm khoan hồng đối với trường hợp của bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo: không có gì bổ sung cho lời tranh luận của người bào chữa.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tô Tuấn L và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: bị cáo Tô Tuấn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: "Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm"; nhưng bị cáo đã đi ngược lại mục tiêu chung trên, bị cáo đã có hành vi cất giữ trái phép: 3,8753g loại Methamphetamine, nhằm mục đích để bán lại cho người khác; chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn; đồng thời xét thấy tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) không có những quy định có lợi đối với bị cáo và hành vi của bị cáo thực hiện trước 00 giờ 00 ngày 01/01/2018; do vậy theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy dù có chiếu cố đến đâu đi nữa, thì hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên, bản thân lại là người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày); vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Đối với: 01 gói niêm phong (bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, bên ngoài có dấu vân tay và chữ ký ghi tên Tô Tuấn L và hình dấu Công an Phường 12, Quận 10); là vật cấm lưu hành; vậy áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 bóp da màu đen, không có giá trị; vậy áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, là phương tiện phạm tội; vậy áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Viết Bằng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Tô Tuấn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tô Tuấn L;

Xử phạt bị cáo Tô Tuấn L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2017.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong (bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, bên ngoài có dấu vân tay và chữ ký ghi tên Tô Tuấn L và hình dấu Công an Phường 12, Quận 10).

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 bóp da màu đen.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/11/2017 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo L chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Cục Hải quan TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PC.53;
- Chi cục Thuế Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triệu Luật